

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: VT1332N1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	VT1332N002	Lê Âu Minh Đồng	VT1332N1	120	122	1.93					TN3213N		
2	VT1332N010	Lê Văn Thành	VT1332N1	120	98	2.71	KL377 KL305 KL375 KL370 KL333 KL335	Pháp luật về xây dựng Luật hành chính đô thị Công pháp quốc tế Luận văn tốt nghiệp - Luật Luật thương mại quốc tế Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2 2 3 10 2 2	6	TN3213N	172 171 172 181 172 172	F F F F F F
3	VT1332N014	Trần Thái Bình	VT1332N1	120	72	2.05	KL370 KL335 KL353 TN034 KL124 KL305 KL333 KL114 KL375 KL377 KL378 KL328 KL371 KL383 KL115 KL327 KL365 KL382	Luận văn tốt nghiệp - Luật Pháp luật về sở hữu trí tuệ Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC TT. Tin học căn bản Luật tài chính nhà nước Luật hành chính đô thị Luật thương mại quốc tế Soạn thảo văn bản pháp luật Công pháp quốc tế Pháp luật về xây dựng Luật hành chính 3 Luật môi trường Luật tổ tụng hình sự Quản lý nhà nước về hộ tịch Phương pháp nghiên cứu KH-Luật Luật đất đai Pháp luật về thanh tra Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	10 2 2 2 3 2 2 2 3 2 2 2 2 2 2 3 2 2	6	TN3213N	181 172 171 162 171 172 161 172 172 162 171 162 171 171 162 171	F F F F F F F F F F F F F F F
4	VT1332N015	Hồ Ngọc Cẩm	VT1332N1	120	121	2.21				4	TN3213N		
5	VT1332N017	Mạc Thị Diễm	VT1332N1	120	110	2.11	KL353 KL370	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC Luận văn tốt nghiệp - Luật	2 10		TN3213N	181 181	F F
6	VT1332N032	Lê Hiền Huỳnh	VT1332N1	120	119	1.95	KL327	Luật đất đai	3		TN3213N	173	F
7	VT1332N037	Lê Quốc Kháng	VT1332N1	120	123	1.93					TN3213N		
8	VT1332N040	Bùi Anh Kiệt	VT1332N1	120	97	1.99	KL327 KL335	Luật đất đai Pháp luật về sở hữu trí tuệ	3 2	3	TN3213N	162 172	F F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: VT1332N1

Trang 2

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
8	VT1332N040	Bùi Anh Kiệt	VT1332N1	120	97	1.99	KL374	Luật tố tụng dân sự	2		TN3213N	162	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			171	F
							KL118	Luật hình sự phần chung	2			152	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			181	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3			161	F
9	VT1332N045	Lê Thị Mận	VT1332N1	120	92	2.21	KL124	Luật tài chính nhà nước	3		TN3213N	171	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			162	F
							KL378	Luật hành chính 3	2			162	F
							KL380	Luật an sinh xã hội	2			171	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			173	F
							KL327	Luật đất đai	3			171	F
							KL328	Luật môi trường	2			181	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			181	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10				
10	VT1332N051	Nguyễn Trọng Nghĩa	VT1332N1	120	73	1.95	KL105	Luật so sánh	2		TN3213N	172	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	4			142	F
							KL801	Anh văn căn bản 1 (*)	2			171	F
							KL328	Luật môi trường	2			171	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			172	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			171	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			172	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			172	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2	4, 6		172	F
							KL371	Luật tố tụng hình sự	2			162	F
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			171	F
							KL382	Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	2			162	F
							KL327	Luật đất đai	3			181	F
							KL370	Luận văn tốt nghiệp - Luật	10			171	F
							KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2			161	F
							ML011	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3				
11	VT1332N057	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	VT1332N1	120	120	2.13	KL383	Quản lý nhà nước về hộ tịch	2		TN3213N	171	F
12	VT1332N058	Trần Thị Hồng Nhung	VT1332N1	120	115	2.53	KL371	Luật tố tụng hình sự	2		TN3213N	162	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	I
							KL375	Công pháp quốc tế	3			172	I
							KL377	Pháp luật về xây dựng	2			172	I
13	VT1332N059	Nguyễn Trần Mỹ Như	VT1332N1	120	101	2.39	KL801	Anh văn căn bản 1 (*)	4	4	TN3213N	142	F

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: VT1332N1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
13	VT1332N059	Nguyễn Trần Mỹ Như	VT1332N1	120	101	2.39	ML011 KL370 KL802	Đường lối cách mạng của ĐCSVN Luận văn tốt nghiệp - Luật Anh văn căn bản 2 (*)	3 10 3		TN3213N	181 181 151	F F F
14	VT1332N068	Đoàn Quốc Thịnh	VT1332N1	120	119	2.29	KL802	Anh văn căn bản 2 (*)	3		TN3213N	151	F
15	VT1332N072	Nguyễn Hoài Thương	VT1332N1	120	120	1.93	KL118	Luật hình sự phần chung	2		TN3213N	152	F
16	VT1332N074	Trần Bích Tiền	VT1332N1	120	123	1.92					TN3213N		
17	VT1332N078	Trần Hoàng Tuấn	VT1332N1	120	114	2.02	KL113 ML011 KL327	Lịch sử nhà nước và pháp luật Đường lối cách mạng của ĐCSVN Luật đất đai	2 3 3		TN3213N	142 181 173	F F F
18	VT1332N081	Tổng Thị Hồng Xuyến	VT1332N1	120	99	2.34	KL801 ML011 KL802 TN034 KL370	Anh văn căn bản 1 (*) Đường lối cách mạng của ĐCSVN Anh văn căn bản 2 (*) TT. Tin học căn bản Luận văn tốt nghiệp - Luật	4 3 3 2 10	4	TN3213N	142 181 151 181	F F F F
19	VT1432N005	Nguyễn Bá Đức	VT1332N1	120	120	2.20	TN034 TN033	TT. Tin học căn bản Tin học căn bản	2 1		TN3213N		
20	VT1432N009	Võ Lê Thiện Khiêm	VT1332N1	120	119	2.44	KL801	Anh văn căn bản 1 (*)	4		TN3213N		
21	VT1432N010	Nguyễn Lê Khoa	VT1332N1	120	119	2.34	KL801	Anh văn căn bản 1 (*)	4		TN3213N		
22	VT1432N013	Trần Thanh Muôi	VT1332N1	120	116	2.22	TN033 KL801 TN034	Tin học căn bản Anh văn căn bản 1 (*) TT. Tin học căn bản	1 4 2		TN3213N		
23	VT1432N014	Dương Thị Bích Ngọc	VT1332N1	120	119	2.01	KL801 KL305	Anh văn căn bản 1 (*) Luật hành chính đô thị	4 2		TN3213N	171	F
24	VT1432N017	Cao Hoài Thanh	VT1332N1	120	98	2.28	TN033 KL328 KL365 TN034 KL801 KL370 KL114 KL382	Tin học căn bản Luật môi trường Pháp luật về thanh tra TT. Tin học căn bản Anh văn căn bản 1 (*) Luận văn tốt nghiệp - Luật Soạn thảo văn bản pháp luật Tổ chức công sở và nhân sự hành chính	1 2 2 2 4 10 2 2		TN3213N	171 181 171	F F F
25	VT1432N021	Võ Thành Trung	VT1332N1	120	120	2.41	TN011	Thống kê xã hội học	2	4	TN3213N	151	F

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được
Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018
Trưởng phòng đào tạo

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: VT1432P1

Kèm theo quyết định số _____ - Ký ngày _____

Học kỳ 2 - Năm học 2017-2018

Trang 1

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
1	VT1432P500	Tổng Thị Kim Chi	VT1432P1	106	102	2.32	KL386	Pháp luật về nhà ở	2	1	TN3214P		
2	VT1432P502	Trần Minh Dũng	VT1432P1	106	68	1.99	KL304	Luật hành chính 2	2	1	TN3214P	161	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			181	F
							KL327	Luật đất đai	3			172	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			181	F
							KL331	Tư pháp quốc tế 1	2			172	F
							KL332	Tư pháp quốc tế 2	2			181	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			181	F
							KL388	Luật ngân hàng	2			172	F
							KL314	Luật tố tụng hình sự 2	2			172	F
							KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2			172	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL373	Luật tố tụng dân sự 2	2			171	F
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				
3	VT1432P503	Quách Kim Dung	VT1432P1	106	100	2.12	KL365	Pháp luật về thanh tra	2	1	TN3214P		
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				
4	VT1432P505	Huỳnh Thanh Đạt	VT1432P1	106	102	2.17	KL386	Pháp luật về nhà ở	2	1	TN3214P		
5	VT1432P506	Đỗ Công Hậu	VT1432P1	106	102	2.63	KL386	Pháp luật về nhà ở	2	1	TN3214P		
6	VT1432P509	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	VT1432P1	106	100	2.35	KL365	Pháp luật về thanh tra	2	1	TN3214P		
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				
7	VT1432P510	Trần Hoàng Kha	VT1432P1	106	96	2.26	KL386	Pháp luật về nhà ở	2	1	TN3214P	172	F
							KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2			162	F
							KL315	Luật tố tụng dân sự 1	2			172	F
							KL331	Tư pháp quốc tế 1	2				
8	VT1432P511	Nguyễn Vũ Lên	VT1432P1	106	98	2.38	KL332	Tư pháp quốc tế 2	2	1	TN3214P	181	F
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2				
9	VT1432P513	Huỳnh Hoàng Nghiêm	VT1432P1	106	100	2.16	KL386	Pháp luật về nhà ở	2	1	TN3214P		
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2				
10	VT1432P514	Lê Thị Bảo Ngọc	VT1432P1	106	98	2.19	KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2	1	TN3214P		
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2				

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: VT1432P1

Trang 2

[illegible]

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - LỚP: VT1432P1

Trang 3

STT	Mã SV	Họ & tên	Tên lớp	TCNG	TCTL	TBTL	Mã HP	Tên HP	TC	HPTC	TCTN	NHHK	Điểm
14	VT1432P520	Huỳnh Thị Như Thảo	VT1432P1	106	52	2.18	KL388	Luật ngân hàng	2		TN3214P	172	F
							KL314	Luật tố tụng hình sự 2	2			172	F
							KL344	Bảo đảm nghĩa vụ	2			171	F
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				
							KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2			172	F
							KL132	Pháp luật thương mại 2	2			171	F
							KL302	Luật hiến pháp 2	2			161	F
							KL331	Tư pháp quốc tế 1	2			172	F
							KL333	Luật thương mại quốc tế	2			172	F
							KL353	Pháp luật về khiếu nại và khiếu kiện HC	2			181	F
							KL327	Luật đất đai	3			171	F
							KL365	Pháp luật về thanh tra	2			171	F
							KL373	Luật tố tụng dân sự 2	2			171	F
							KL375	Công pháp quốc tế	3			181	F
							KL115	Phương pháp nghiên cứu KH-Luật	2			181	F
							KL335	Pháp luật về sở hữu trí tuệ	2			171	F
							KL372	Luật tố tụng hình sự 1	2			171	F
							KL401	Tội phạm học	2			172	F
15	VT1432P522	Trương Quốc Toàn	VT1432P1	106	98	2.64	KL386	Pháp luật về nhà ở	2		TN3214P	172	F
							KL331	Tư pháp quốc tế 1	2	1			
							KL315	Luật tố tụng dân sự 1	2			162	F
16	VT1432P523	Phan Thị Thùy Trang	VT1432P1	106	100	2.32	KL365	Pháp luật về thanh tra	2	1	TN3214P		
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				
17	VT1432P524	Bùi Tú Trinh	VT1432P1	106	98	2.40	KL365	Pháp luật về thanh tra	2		TN3214P		
							KL314	Luật tố tụng hình sự 2	2	1			
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				
18	VT1432P525	Huỳnh Đức Trọng	VT1432P1	106	102	2.70	KL386	Pháp luật về nhà ở	2	1	TN3214P		
19	VT1432P528	Phạm Vũ Xuân	VT1432P1	106	98	2.09	KL389	Pháp luật về cạnh tranh	2		TN3214P	162	F
							KL315	Luật tố tụng dân sự 1	2	1			
							KL386	Pháp luật về nhà ở	2				

Ghi chú: HPTC = Nhóm học phần bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Trưởng khoa

Trưởng phòng công tác sinh viên

Ngày 15 tháng 03 năm 2018

Trưởng phòng đào tạo